

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản số: 45/2019/HS-ST.

Ngày: 21 - 6 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyển

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen

Ông Tạ Văn Nhật

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019, đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 tại huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT và cư trú: Cụm 8, xã X, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; Gi tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Th(đã chết) và bà H1g Thị S; có vợ và có 03 con, có con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29/01/2018, bị Ủy ban nhân dân xã X ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, với thời hạn 03 tháng, đã chấp hành xong ngày 29/4/2018; danh bản, chỉ bản số 147 do Công an huyện Đ, Thành phố Hà Nội lập ngày 16/4/2019; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/3/2019 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 2000; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã Ch, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

+ Hoàng Văn Gi, sinh năm 1985; vắng mặt,

Nơi cư trú: Thôn 7, xã Ch, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

+ Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1982; vắng mặt.

Nơi cư trú: Khu 9, xã C1, huyện Kh, tỉnh Phú Thọ.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Công Ch1, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 5, xã Ch, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 8 giờ ngày 25/3/2019, H đi một mình từ nhà ra khu vực ngã tư đường N4 thuộc địa phận xã X, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, tìm mua ma túy để bán lại cho đối tượng nghiện ma túy khác kiếm lời. Tại đây, H gặp và mua 02 gói ma túy (loại Heroine) với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không biết tên, tuổi. Sau khi mua được ma túy thì H cất trong người, đến khoảng 13 giờ cùng ngày H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Hoàng Văn Gi ở thôn 7, xã Ch, huyện Đ hỏi mua của H 02 gói Heroine. H đồng ý bán cho Gi với giá 200.000 đồng/gói. Gi hẹn H mang đến xưởng mộc nơi Gi đang làm tại thôn 7, xã Ch để giao ma túy và nhận tiền. H điều khiển xe máy biển kiểm soát 19K9-7495 mang theo 02 gói ma túy để trong túi áo ngực đi đến xưởng mộc và lấy 02 gói ma túy đặt lên bàn uống nước, rồi ngồi chờ Gi đang dở việc ở trong xưởng thì bị Công an đồn L, huyện Đ bắt quả tang. Thu giữ 02 gói ma túy để trên mặt bàn, H khai là Heroine mang đi để bán cho H1g Văn Gi.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Foxfone F112i màu đen cam, bên trong lắp số thuê bao 0867776816 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 19K9-7495 của Nguyễn Văn H; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, bên trong lắp số thuê bao 0973652872 của Hoàng Văn Gi.

Tại Kết luận giám định số 1924/KLGD- PC09 ngày 01/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,175 gam.

Bản Cáo trạng số 52/CT-VKS-ĐP ngày 31 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối

với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của H và của Gi; trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H1 chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 19K9-7495.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/3/2019, tại một xưởng làm mộc ở thôn 7, xã Ch, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi cất giữ 02 gói ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,175 gam, mục đích bán cho Hoàng Văn Gi để kiếm lợi. Số ma túy trên, H khai mua của người không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 300.000 đồng, mục đích bán lại cho Gi với số tiền 400.000 đồng. Khi H đang chờ để giao ma túy cho Gi và nhận tiền thì bị Công an đồn L, huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi của Nguyễn Văn H như nêu trên, đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng. Tệ nạn ma túy là vấn đề nhức nhối của xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện Đ ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng không có sự sửa chữa mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức hình

phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 của Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử căn cứ để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với H1g Văn Gi là người đã gọi điện hỏi mua ma túy của H để sử dụng nhưng giữa H và Gi chưa kịp giao ma túy cho nhau thì H bị bắt giữ, vì vậy chưa đủ cơ sở để xử lý đối với Gi. Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Văn H khai mua của người nam Gi không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực đường N4, thuộc xã X, huyện Đ, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân của người đó nên không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn H gồm 02 gói giấy nhỏ chứa ma túy loại Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Foxfone F112i màu đen cam, bên trong lắp số thuê bao và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biên kiểm soát 19K9-7495; thu giữ của Hoàng Văn Gi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, bên trong lắp số thuê bao. Số ma túy đã được niêm phong theo qui định, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại di động do H và Gi dùng để liên lạc với nhau trong việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biên kiểm soát 19K9-7495, có tên đăng ký là Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu 9, xã C1, huyện Kh, tỉnh Phú Thọ. Quá trình điều tra chị C hiện không có mặt tại địa phương nhưng gia đình chị C khai chị đã bán chiếc xe trên cho người khác không biết tên, địa chỉ. Bị cáo H khai mượn chiếc xe trên của chị Nguyễn Thị Thu H1 là con gái để đi lại; chị H1 xác nhận có mua chiếc xe trên của người khác không biết tên, địa chỉ tại chợ xe máy Dịch Vọng vào tháng 7/2018, ngày 18/3/2019 chị H1 có cho bị cáo H (là bố đẻ chị H1) mượn để sử dụng. Do không biết H sử dụng chiếc xe vào việc đi mua bán ma túy nên chị H1 đề nghị được trả lại chiếc xe. Xét yêu cầu của chị H1 là phù hợp, mặt khác chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên trả lại chiếc xe trên cho chị H1 là có căn cứ.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt tạm giữ là ngày 25/3/2019.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đã niêm phong.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Foxfone F112i màu đen cam, bên trong lắp số thuê bao 0867776816 thu giữ của Nguyễn Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, bên trong lắp số thuê bao 0973652872 thu giữ của Hoàng Văn Gi.

Trả lại chị Nguyễn Thị Thu H1 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 19K9-7495, số máy 3S31 - 090030, số khung RLCS3S3106Y090030 (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2019 giữa Công an huyện Đ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Cơ quan THAHS huyện Đ;
- Bị cáo,.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Văn Tuyến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA